

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 438/QĐ-BTNMT ngày 01/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 12 thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang (có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện:

1. Niêm yết, công khai Danh mục, nội dung của các thủ tục hành chính nêu tại Điều 1 Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện

tử của Sở và nơi giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 14, Điều 15 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố quy trình nội bộ, liên thông đối với các thủ tục hành chính nêu tại Điều 1 Quyết định này; hoàn thiện quy trình điện tử của các thủ tục hành chính và công khai đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: dichvucong.gov.vn; Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: dichvucong.tuyenquang.gov.vn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thay thế các thủ tục số 20, 21, 22, 23, 24, 25, 28, 33 Mục III (Lĩnh vực Tài nguyên nước) Phần A (Thủ tục hành chính cấp tỉnh); thủ tục số 7, 8 Mục II (Lĩnh vực Tài nguyên nước) Phần B (Thủ tục hành chính cấp huyện) đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 865/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 về việc công bố Danh mục 101 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở, Thủ trưởng Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC-VPCP; (báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 4; (thực hiện)
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Viễn thông Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh; (đăng tải)
- Lưu: VT, THCBKS_{Nhung}.

Nguyễn Thế Giang

DANH MỤC 12 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TUYÊN QUANG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Thực hiện qua DV BCCI	Thực hiện tại Bộ phận Một cửa	Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ)
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (10 thủ tục)							
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH (02 thủ tục)							
1	Đăng ký khai thác, sử dụng nước mặt, nước dưới đất	<p>- Trường hợp nước mặt: Trong thời hạn không quá 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được tờ khai của tổ chức, cá nhân.</p> <p>- Trường hợp nước dưới đất: Trong thời hạn không quá 15 (mười năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được tờ khai của tổ chức, cá nhân.</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Tài nguyên và Môi trường). Địa chỉ: Số 609, đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang</p>	Không quy định	<p>- Luật Tài nguyên nước 2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.</p>	x	x	3
2	Trả lại giấy phép	<p>Trong thời hạn không quá 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Tài nguyên và Môi trường). Địa chỉ: Số 609, đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang</p>	Không quy định	<p>- Luật Tài nguyên nước 2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.</p>	x	x	3

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Thực hiện qua DV BCCI	Thực hiện tại Bộ phận Một cửa	Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ)
II THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (08 THỦ TỤC)								
1	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3000m ³ /ngày đêm.	36 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Tài nguyên và Môi trường). Địa chỉ: Số 609, đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang	Theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	- Luật Tài nguyên nước 2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Ban hành Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	x	x	3
2	Giã hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	31 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Tài nguyên và Môi trường). Địa chỉ: Số 609, đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang	Theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	- Luật Tài nguyên nước 2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Ban hành Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	x	x	3

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Thực hiện qua DV BCCI	Thực hiện tại Bộ phận Một cửa	Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ)
3	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000 m ³ /ngày đêm.	36 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Tài nguyên và Môi trường). Địa chỉ: Số 609, đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang	Theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	- Luật Tài nguyên nước 2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Ban hành Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	x	x	3
4	Giã hạn/điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm.	31 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Tài nguyên và Môi trường). Địa chỉ: Số 609, đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang	Theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	- Luật Tài nguyên nước 2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Ban hành Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	x	x	3

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Thực hiện qua DV BCCI	Thực hiện tại Bộ phận Một cửa	Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ)
5	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác dưới 2m ³ /giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m ³ , hoặc lưu lượng khai thác từ 2m ³ /giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m ³ , hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m ³ /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m ³ /ngày đêm.	36 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Tài nguyên và Môi trường). Địa chỉ: Số 609, đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang	Theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	- Luật Tài nguyên nước 2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Ban hành Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.	x	x	3

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Thực hiện qua DV BCCI	Thực hiện tại Bộ phận Một cửa	Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ)
6	<p>Gia hạn/điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác dưới 2m³/giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m³, hoặc lưu lượng khai thác từ 2m³/giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m³, hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m³/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m³/ngày đêm</p>	31 ngày làm việc	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Tài nguyên và Môi trường). Địa chỉ: Số 609, đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang</p>	Theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	<p>- Luật Tài nguyên nước 2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Ban hành Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang</p>	x	x	3

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Thực hiện qua DV BCCI	Thực hiện tại Bộ phận Một cửa	Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ)
7	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước	16 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Tài nguyên và Môi trường). Địa chỉ: Số 609, đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang	Theo Nghị quyết của HĐND tỉnh	- Luật Tài nguyên nước 2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; - Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Ban hành Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.	x	x	3
8	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh.	- Đối với các dự án không có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh: 40 ngày làm việc. - Đối với các dự án có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh: 67 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Tài nguyên và Môi trường). Địa chỉ: Số 609, đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước 2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.	x	x	3

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Thực hiện qua DV BCCI	Thực hiện tại Bộ phận Một cửa	Dịch vụ công trực tuyến (Mức độ)
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CẤP HUYỆN (02 thủ tục)							
1	Đăng ký khai thác nước dưới đất	10 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước 2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.	x	x	3
2	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh	- Đối với các dự án không có chuyên nước từ nguồn nước nội tỉnh: 30 ngày làm việc. - Đối với các dự án có chuyên nước từ nguồn nước nội tỉnh: 40 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Không quy định	- Luật Tài nguyên nước 2012; - Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.	x	x	3

Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung mới, sửa đổi, bổ sung